

BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thăng Long

longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoa.bn@bsc.com.vn

Lê Quốc Trung

trung.lq@bsc.com.vn

Tô Quang Vinh

vinhtq@bsc.com.vn

VN-INDEX	847.6	-0.51%
KLKL (triệu CP)	1246.7	-32.4%
Khối ngoại (tỷ)	-80.9	

HNX-INDEX	111.6	-1.67%
KLKL (triệu CP)	200.3	-37.3%
Khối ngoại (tỷ)	-10.5	

TTPS	Điểm số	HD mở
VN30F2005	799	18,979
VN30F2006	791	114
VN30F2009	787	694
VN30F2012	786	276

Các mốc điểm quan trọng

	Kháng cự	Trung bình	Hỗ trợ
VN-INDEX	900.0	870.0	830.0
HNX-INDEX	120.0	112.0	105.0

Nguồn: BSC Research

Mục lục

Điểm nhấn tuần vừa qua	1
Thông kê thị trường	2
Phân tích kỹ thuật VN-INDEX	3
Thông tin vĩ mô	4
Phân tích kỹ thuật cổ phiếu	5-7
iBroker	8
iInvest	9
Khuyến cáo sử dụng	10

Báo cáo này được xem là nguồn thông tin tham khảo. Vui lòng đọc kỹ phần Khuyến cáo sử dụng ở trang cuối.

Chiến thuật tuần tới

VN-Index tích lũy lại với thanh khoản thấp, phân hóa rộng. Tương đồng với tuần trước, VN-Index có phiên rung lắc với biên độ giao động trong phiên lớn. Chỉ số giảm dưới đáy ngắn hạn 832 điểm, trước khi hồi phục trở lại vùng tích lũy với KLGD thấp. VN-Index giảm 0.51% khi có 12/19 ngành giảm. Thanh khoản thu hẹp tuần thứ 3 liên tiếp, vận động luân chuyển của dòng tiền qua các ngành không rõ nét thay vào đó là sự tăng hoặc giảm của các cổ phiếu đơn xen. Do thanh khoản giảm sút, vận động của 1 số cổ phiếu chủ chốt chỉ phối mạnh lên biến động thị trường. Dù vậy, sau những nhịp rung đầu tuần, chỉ số nhanh chóng hồi phục cho thấy dòng tiền bắt đáy ở vùng thấp ổn định hạn chế biến động tiêu cực. Trong bối cảnh thế giới còn nhiều thông tin chưa thể dự báo, dòng tiền thu gọn và tâm lý thận trọng trước mùa công bố KQKD, VN-Index nhiều khả năng sẽ tiếp tục vận động trong vùng tích lũy 830 – 870 điểm tuần tới.

Số ca nhiễm Covid-19 vẫn tăng chóng mặt, các thị trường vẫn tăng mạnh với tin tích cực. Tính đến 3/7, Thế giới đã có 11 triệu ca nhiễm và 0.52 triệu ca tử vong, trong đó ca nhiễm và tử vong tại Mỹ lần lượt 2.8 triệu và 0.13 triệu. Trong ngày 2/7 chứng kiến mức gia tăng mạnh lên đến 57 nghìn ca tại Mỹ. Dù vậy TTCK Mỹ vẫn hồi phục 4% với SP500 qua đó tạo hiệu ứng tăng giá tích cực của các thị trường khác. Thông tin vắc-xin ngừa Covid-19 do Pfizer và BioNtech phát triển đã tạo các kháng thể trung hòa sau đó là kinh tế Mỹ có thêm 4.8 triệu việc làm trong tháng 6, vượt mọi dự báo trước đó, đưa tỷ thất nghiệp xuống còn 11.1% đã giúp các thị trường tăng tốt trước Ngày nghỉ quốc khánh (4/7). Thị trường tiền tệ khá ổn định trong khi thị trường hàng hóa bật tăng 3.4%, với mức tăng của hầu hết các mặt hàng, dẫn đầu là Café (+7.8%) và Dầu (+3.7%). Diễn biến này tương đồng với diễn biến trong thời gian gần đây khi dòng tiền giá rẻ vẫn nâng đỡ các thị trường chỉ cần tin tích cực xuất hiện.

Ảnh hưởng từ Covid, tăng trưởng GDP quý II và 6 tháng thấp dù vậy tín hiệu phục hồi tháng 5 và 6 tạo nền tảng tăng trưởng trong 6 tháng cuối năm. GDP quý II chỉ tăng 0.36% kéo mức tăng trưởng 6 tháng xuống còn 1.81%, trong đó khu vực công nghiệp xây dựng tăng 2.98%, góp 73.1% cho tăng trưởng. Sau hơn 1 tháng thực hiện giãn cách xã hội, hoạt động sản xuất dần trở lại bình thường lại đã tăng trưởng: (1) Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 5 và 6 tăng 11.9% và 10.3% so tháng trước; (2) PMI tháng 6 đạt 51.5 điểm so với mức 42.7 điểm tháng 5; (3) Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tháng 6 tăng 6.2% tháng trước và tăng 5.3% cùng kỳ; (4) Kết quả khảo sát hoạt động kinh doanh của các Doanh nghiệp chế biến, chế tạo cho thấy quan điểm tích cực trong quý III. Tăng trưởng đã đạt đáy trong quý II và sẽ hồi phục dần vào 6 tháng cuối năm. Tốc độ nhanh chậm sẽ phụ thuộc đa hồi phục của các đối tác thương mại quan trọng, khả năng kiểm soát CPI và mức tăng vốn đầu tư toàn xã hội.

VN30 hồi phục từ đáy ngắn hạn, thanh khoản tăng trở lại. Các HDTL bám sát mức giảm -0.7% của VN30, qua đó duy trì chênh lệch giá âm lần lượt -2.1%, -3.3%, -4.1% và -4.5% ở các kỳ hạn. KLGD tăng lại sau 2 tuần giảm và đạt mức bình quân 15,400 tỷ/ phiên, tương đương mức tăng 23%. Hợp đồng tăng 20% lên mức 25,567 hợp đồng. Sau khi tạo gap giảm điểm dưới đáy ngắn hạn, VN30 đã bật tăng và đang lấp gap giảm giá tại 791 điểm. Tương đồng với nhận định tuần trước với tín hiệu phân kỳ âm, VN30 đã kiểm tra lại đáy ngắn hạn tại 778 điểm và chỉ bật tăng giá khi chạm SMA 100 tại 769 điểm. Chỉ số quay lại trạng thái giằng co trong 2 phiên cuối tuần với thanh khoản thấp. VN30 nhiều khả năng sẽ tiếp tục xu thế giằng co từ 785 - 800 điểm trong tuần tới. NĐT có thể cân nhắc mở vị thế giao dịch nhanh trong ngày trong vùng giá trên, trước khi có tăng vị thế vì giá thoát khỏi vùng giá tích lũy.

Khuyến nghị trading ngắn hạn: Hạn chế giao dịch trong bối cảnh diễn biến giằng co phân hóa, giao dịch thu hẹp trước mùa công bố KQKD quý II.

Khuyến nghị đầu tư trung dài hạn: NĐT có thể cân nhắc mở vị thế thăm dò ở những cổ phiếu có triển vọng kinh doanh tích cực ở nhịp rung lắc.

Các cổ phiếu lưu ý về phân tích kỹ thuật:

Cổ phiếu chuyển biến tích cực: CTD, VRG, DGW

Cổ phiếu tích lũy: VNM, VCS

Cập nhật hiệu suất danh mục i-Invest:

Danh mục đáng chú ý trong tuần: Theme_Stay-at-home_1.8%

Những thông tin lưu ý trong tuần tới

- Thông tin về làn sóng Covid-19 thứ 2, và dữ liệu kinh tế hồi phục sau dịch bệnh.
- Thông tin về ĐHCĐ và KQKD quý II của các công ty niêm yết.
- Ngày 6/7, PMI phi sản xuất Mỹ; Khảo sát triển vọng kinh tế Canada. 7/7, Biên bản chính sách tiền tệ và lãi suất của NHTW Australia. 8/7, Dự báo triển vọng kinh tế Châu Âu và dự trữ dầu thô Mỹ. 9/7, Chỉ số CPI, PPI Trung Quốc; đơn xin trợ cấp thất nghiệp Mỹ. 9/7, Cung tiền M2 Trung Quốc; Tỷ lệ thất nghiệp Canada và chỉ số PPI Mỹ.

Đồ thị 1: Vận động ngành trong tuần**Điểm nhấn tuần vừa qua**

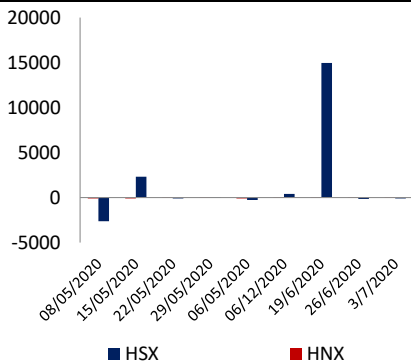
VN-Index điều chỉnh giảm nhẹ, sau một tuần giao dịch biến động. Sau hai phiên giao dịch đầu tuần giảm tiêu cực xuống quanh vùng tích lũy 830 điểm, VN-Index hồi phục mạnh mẽ trong phiên giao dịch giữa tuần, giằng co quanh 840-845 điểm trong hai phiên cuối tuần. Vận động thị trường tác động bởi các thông tin kinh tế vĩ mô nội địa. Trong khi GDP quý hai tăng thấp nhất trong giai đoạn 2011-2020, PMI tiếp tục cho thấy sự hồi phục tích cực trong lĩnh vực sản xuất, khi trở vùng tăng trưởng trong tháng 6. Dòng tiền suy yếu, thanh khoản giảm, tiếp tục cho thấy sự thận trọng trong hoạt động đầu tư trước những diễn biến tích cực, tiêu cực đan xen, khi nhiều tín hiệu vĩ mô cho thấy sự hồi phục ngày một rõ ràng của vĩ mô thế giới, thì một số khu vực cũng phải tạm dừng việc tái khởi động nền kinh tế bởi lo ngại về sự bùng phát làn sóng dịch thứ hai. Diễn biến chính trong tuần:

- Dòng tiền thị trường suy giảm tại tất cả các nhóm vốn hóa, VN30 có mức giảm nhỏ nhất.
- Thanh khoản thị trường giảm -17.47% so với tuần trước, trung bình tại mức 3,803.12 tỷ.
- Khối ngoại bán ròng trên sàn HSX và HNX.

Vận động ngành

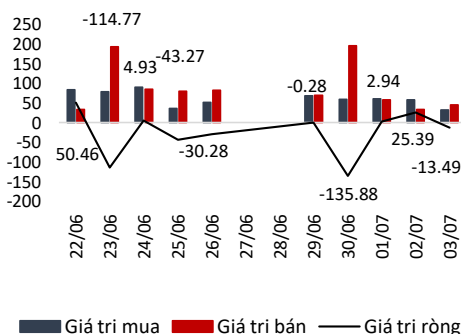
Thị trường tiếp tục suy giảm khi có 12/19 ngành giảm điểm.

- Top 3 ngành tăng điểm mạnh nhất là: Viễn thông +1.63%, Thực phẩm và đồ uống +1.29% (MSN +1.42%, QNS +0.45%), Xây dựng và Vật liệu +0.41 (CTD +19.61%, VGC +8.47%).
- Top 3 ngành giảm điểm mạnh nhất là: Ô tô và phụ tùng -2.70% (TCH -3.0%, DRC -3.89%), Bán lẻ -2.51% (MWG -2.97%, FRT -1.05%), Điện nước & xăng dầu khí đốt -2.28% (POW -5.20%, GAS -2.63%).
- LargeCap giảm -1.48%, MidCap giảm -1.41%, SmallCap giảm -1.31%, Pennies giảm -1.32%, và VN30 giảm -0.71%.

Đồ thị 2: Vận động khối ngoại**Khối ngoại**

Khối ngoại bán ròng trên sàn HSX và HNX. Họ bán ròng -80.94 tỷ trên sàn HSX và bán ròng -10.53 tỷ trên sàn HNX. Trên cả 3 sàn, khối ngoại mua ròng 314.0 tỷ PLX, 164.2 tỷ HPG, và 85.8 tỷ VHM trong khi bán ròng -58.7 tỷ VIC, -55.5 tỷ IBC, và -51.5 tỷ POW. Top 10 mã mua ròng mang về 742.6 tỷ và khối ngoại rút -457.5 tỷ từ top 10 mã bán ròng.

ETF Diamond giữ đà tăng quy mô 25 phiên liên tiếp. Các ETFs khác cân bằng, nhiều khả năng duy trì quy mô hiện tại. Trong tuần, ETF FTSE giữ quy mô 8.064 triệu chứng chỉ. ETF E1VFN30 giữ quy mô 398.3 triệu chứng chỉ. ETF FUEVFVND (Diamond) tăng quy mô 4.5 triệu chứng chỉ lên mức 114.7 triệu chứng chỉ ngày 25/6, tương đương mua vào 53 tỷ. ETF FUESSVFL (Finlead) giữ quy mô ở mức 69 triệu chứng chỉ. ETF KIM giữ quy mô ở mức 15.2 triệu chứng chỉ.

Đồ thị 3: Giao dịch tự doanh**Khối tự doanh**

Khối tự doanh bán ròng -121.33 tỷ đồng. Hoạt động bán ròng mạnh hôm 30/6. Khối tự doanh bán ròng -77.0 tỷ VNS, -62.7 tỷ FUEVFVND, -26.4 tỷ HPG và mua ròng 39.1 tỷ E1VFN30, 23.2 tỷ STB và 19.4 tỷ HDG.

Top tăng điểm số VN-Index

STT	Mã	% tăng	Điểm số
1	VHM	+2.91%	2.10
2	SAB	+6.19%	1.87
3	CTD	+19.61%	0.30
4	MSN	+1.42%	0.27
5	HPG	+1.10%	0.24
6	VGC	+8.47%	0.21
7	VRE	+1.15%	0.20
8	HDB	+2.56%	0.18
9	HPX	+7.68%	0.13
10	DIG	+6.58%	0.07
Tổng			5.49
VN-Index			-4.37

Top giảm điểm số VN-Index

STT	Mã	% giảm	Điểm số
1	VIC	-1.42%	-1.25
2	GAS	-2.63%	-1.04
3	BID	-2.01%	-0.92
4	TCB	-2.70%	-0.55
5	VPB	-3.18%	-0.49
6	POW	-5.20%	-0.35
7	MBB	-2.88%	-0.35
8	MWG	-2.97%	-0.32
9	VCB	-0.36%	-0.32
10	GVR	-2.10%	-0.29
Tổng			-5.59
VN-Index			-4.37

Top mua bán ròng trong tuần

TT	Mã	Mua ròng	Sở hữu NN
1	PLX	314.05	13.79
2	HPG	164.22	36.11
3	VHM	85.78	20.09
4	FUEVFVND	62.09	n/a
5	GEX	37.76	15.37
6	NVL	32.50	6.10
7	MSN	18.45	38.91
8	BMP	12.08	81.38
9	NLG	7.92	47.76
10	VTP	7.75	n/a
Tổng		742.6	

TT	Mã	Bán ròng	Sở hữu NN
1	VIC	-58.69	13.90
2	IBC	-55.50	3.32
3	POW	-51.47	11.57
4	VCB	-47.97	23.79
5	HDB	-45.11	20.86
6	DBC	-42.71	5.51
7	E1VFN30	-39.75	n/a
8	BID	-39.14	17.69
9	GAS	-38.83	3.33
10	SSI	-38.30	50.13
Tổng		-457.5	

VN-Index

Đồ thị tuần: Cầu vồng giá thấp mạnh đẩy chỉ số trở lại hình thành nền Doji Dragonfly. Thị trường đang phân nào giảm bớt áp lực bán và đưa chỉ số về trạng thái giằng co. ADX giảm về sát giá trị 25 đồng thời các chỉ báo kỹ thuật giữ ở mức trung tính với khối lượng giao dịch tiếp tục giảm so với tuần trước. Dải Bollinger đang thu hẹp dần cho thấy chỉ số đang tích lũy trở lại. Tuy vậy, những phiên rung lắc có khả năng xảy ra trong quá trình củng cố của VNIndex. Ngưỡng hỗ trợ và kháng cự của chỉ số lần lượt tại 815 điểm và 885 điểm, tương ứng với các giá trị hiện tại của SMA20 và SMA200.

Đồ thị ngày: Sau nhịp giảm mạnh phiên đầu tuần, giảm dưới SMA50 và chạm Bollinger Band dưới, VNIndex hồi phục dần và nổi bật với phiên Thứ Tư tăng mạnh, sau đó là hai phiên dao động trong biên độ hẹp vào cuối tuần. Những phiên rung lắc diễn ra, nhưng lực cầu ở vùng giá thấp tiếp tục hỗ trợ chỉ số tích lũy trở lại. MACD nằm dưới đường tín hiệu, nhưng đang thu hẹp khoảng cách dù đã trượt xuống dưới mức cơ sở. Các chỉ báo kỹ thuật đang ở quanh mức trung tính. Dải Bollinger Band có chiều hướng xuống và VNIndex vẫn nhiều khả năng sẽ tiếp tục vận động ở dưới SMA20, tương đương với mốc 860 điểm.

Một vài đặc điểm chú ý:

- VN-Index đang ở dưới SMA200 tuần và ngày.
- Lực cầu ở vùng giá thấp vẫn đang hỗ trợ chỉ số, tuy nhiên thanh khoản thị trường đang giảm dần trong những tuần gần đây.

Nhận định: VNIndex đang nằm ở sóng Elliott thứ (IV) trong nhịp hồi phục từ đầu tháng 4 đến nay, dòng tiền bắt đáy ở vùng giá thấp đang kiềm chế lại các tác động chốt lời ngắn hạn. Việc thanh khoản đang thu hẹp cho thấy tâm lý chờ đợi của phần lớn các nhà giao dịch trên thị trường hiện nay trong bối cảnh xu hướng sắp tới chưa thực sự rõ ràng. Phiên tăng điểm mạnh hôm 1/7 mở lại kỳ vọng hồi phục vững vàng của chỉ số tuy nhiên vẫn cần có những phiên kiểm chứng về sức mạnh dòng tiền trong ngắn hạn. VNIndex dự báo sẽ vận động trong khoảng từ 815-885 điểm, với trọng tâm giá từ 840-860 điểm trước khi có sự đồng thuận và tạo chuyển biến giá rõ rệt.

Đồ thị VN-Index



Nguồn: BSC Research

TT	Chỉ số thị trường	± Tuần
1	US (SP500)	0.32%
2	France (CAC)	1.99%
3	Germany (DAX)	3.63%
4	UK (FTSE)	-0.03%
5	Japan (Nikkei)	-0.91%
6	Phillippine (PCOMP)	2.92%
7	Malaysia (KLCI)	4.33%
8	ThaiLan (SET)	3.15%
9	Indonexia (JCI)	1.42%
10	Singapore (STI)	1.86%
11	VietNam (VN-Index)	-0.51%

Tỷ giá các đồng tiền chính	Đơn vị
Tỷ giá USD/VND	23,372 VND
Tỷ giá EUR/VND	26,067 VND
Tỷ giá CNY/VND	3,283 VND
Tỷ giá JPY/VND	216 VND

Hợp đồng tương lai	Giá
Dầu WTI (USD)	0.0
Dầu Brent (USD)	42.8
Khí gas (USD/MMBtu)	#N/A N/A
Vàng giao ngay (USD/oz)	1772.1
Bạc (USD/t oz)	#N/A N/A
Đồng (USD/lb.)	#N/A N/A
Cao su (JPY/kg)	144.7
Bông (USD/lb.)	#N/A N/A

Lãi suất liên ngân hàng		
Thời hạn	Lãi suất	± Tuần
Qua đêm	0.10	0.00
1 tuần	0.20	0.00
2 tuần	0.28	0.03
1 tháng	0.34	0.04
2 tháng	1.30	0.10
3 tháng	1.80	0.00
6 tháng	2.66	-0.21
1 năm	3.05	-0.25

Thông tin vĩ mô trong nước

- Thủ tướng nêu 4 lĩnh vực quan tâm giải quyết trong thời gian tới gồm: (1) tăng trưởng kinh tế, (2) bảo đảm an sinh xã hội, chống thất nghiệp, (3) kiểm soát lạm phát dưới 4%, và (4) bảo đảm các cân đối lớn nền kinh tế.
- PMI sản xuất tiếp tục phục hồi lên 51.1 điểm trong tháng 6, từ mức 42.7 điểm trong tháng 5.
- Thủ tướng Chính phủ ban hành quyết định phê duyệt danh mục, với tổng cộng 124 doanh nghiệp có vốn Nhà nước, thực hiện thoái đến hết năm 2020.
- Lạm phát tăng 3.17% YoY trong tháng 6 sau khi tăng 2.40% YoY trong tháng 5, chủ yếu bởi giá hàng ăn và dịch vụ ăn uống duy trì tại mức cao +12.46% YoY so với mức 12.11% YoY trong tháng 5. Đồng thời giá giao thông giảm nhẹ hơn trong tháng 6 tại mức -17.30% trong tháng 6 so với -23.37% trong tháng 5. Lạm phát cơ bản giảm xuống 2.45% YoY trong tháng 6 từ 2.54% YoY trong tháng 5.
- GDP tăng 0.36% YoY tại quý II/2020, sau khi tăng 3.83% YoY tại quý I/2020. Nửa đầu năm 2020, GDP tăng 1.91% YoY. Bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng tăng 5.3% YoY trong tháng 6, sau khi giảm 4.8% YoY trong tháng 5. Nửa đầu năm 2020, bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng giảm 0.8% YoY. Sản lượng công nghiệp tăng 7% YoY trong tháng 6, sau khi giảm 3.1% trong tháng 5. Nửa đầu năm 2020, sản lượng công nghiệp tăng 2.71% YoY.
- Đến 19/6, tăng trưởng tín dụng đạt 2.45% (cùng kỳ là 6.22%). Tổng phương tiện thanh toán tăng 4.59% (cùng kỳ là 6.05%). Huy động vốn của các TCTD tăng 4.35% (cùng kỳ là 6.09%).

Thông tin vĩ mô nước ngoài

- Trung Quốc ghi nhận PMI dịch vụ tăng mạnh lên 58.4 điểm trong tháng 6 từ mức 55.0 điểm trong tháng 5, phản ánh mức tăng mạnh nhất tại khu vực dịch vụ kể từ 4/2010. PMI hỗn hợp của nước này tăng lên 55.7 điểm trong tháng 6 từ mức 54.5 điểm trong tháng 5, cho thấy mức tăng tốt nhất trong khu vực kinh tế tư nhân kể từ 11/2010.
- Kinh tế Hoa Kỳ thêm 4.8 triệu việc làm trong tháng 6, sau khi tăng 2.7 triệu việc làm tại tháng 5. Tỷ lệ thất nghiệp giảm xuống 11.1% trong tháng 6, sau khi giảm xuống 13.3% trong tháng 5.
- Tại Mỹ, đơn xin trợ cấp thất nghiệp tăng 1.425 triệu đơn trong tuần kết thúc hôm 27/6. Trung bình bốn tuần, đơn xin trợ cấp thất nghiệp tăng 1.504 triệu đơn. Lượng tiếp tục nhận trợ cấp tăng lên 19.290 triệu đơn trong tuần kết thúc hôm 20/6.
- Theo EIA, dự trữ dầu thô tại Mỹ giảm 7.2 triệu thùng trong tuần kết thúc hôm 26/6, sau khi tăng 1.4 triệu thùng trong tuần liền trước.
- Theo ISM, PMI sản xuất của Mỹ tăng lên 52.6 điểm trong tháng 6 từ 43.1 điểm trong tháng 5.
- Hạ viện và Thượng viện Mỹ thông qua việc kéo dài thời điểm hết hạn gói tín dụng tới các công ty vừa và nhỏ trị giá 660 tỷ USD tới hết 8/8.
- Luật an ninh Hong Kong có hiệu lực từ ngày 30/6.

Thông tin các ngành hàng hóa

Mặt hàng	ĐVT	Sáng 4/7	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Liên quan đầu ra	Liên quan đầu vào
Dầu WTI	USD/barrel	40.65	2.08%	5.00%	9.70%	GAS, BSR,	PVD, PVT
Dầu Brent	USD/barrel	42.80	-0.79%	4.60%	7.10%	GAS, BSR,	PVD, PVT
Xăng	UScent/gallon	125.92	3.48%	5.20%	11.60%	PLX, OIL	HVN, VJC
Vàng	USD/ounce	1772.05	-0.19%	0.00%	4.30%	PNJ	PNJ
Bạc	USD/ounce	18.02	0.33%	1.20%	2.10%	PNJ	PNJ
Đậu tương	UScent/bushel	896.75	-0.25%	3.30%	4.20%	HKB	DBC, QNS
Lúa mì	UScent/bushel	492.00	-1.35%	0.80%	-4.00%		AFX
Sữa	USD /cwt	22.97	0.53%	9.70%	25.80%	VNM, GTN	KDC
Cao su	JPY/kg	144.73	0.20%	-0.10%	n/a	DPR, PHR	SRC, CSM
Đường	UScent/lb	12.24	0.58%	2.70%	8.30%	SBT, LSS	VNM, GTN
Cà phê	UScent/lb	103.20	-0.77%	7.70%	3.50%	CTP, DLG	VCF, CTP
Đồng	USD /ton	6017.00	-0.92%	1.00%	8.90%	MSN, ACM	CAV, SAM
Thép	USD/ton	509.87	0.96%	-0.20%	1.50%	HSG, HPG	PC1, CTD
Nhôm	USD/ton	1614.00	-0.43%	0.80%	2.90%		CAV, SAM
Quặng sắt	USD/ton	105.29	0.34%	-2.60%	-0.80%	HSG, HPG	HSG, HPG
Than đá	USD/ton	55.90	0.18%	1.30%	-3.00%	HLC, NBC	HT1, BCC

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

CTD – CTCP Xây dựng COTECCONS – Tích cực

CTD là một trong những cổ phiếu midcap đang ở trong trạng thái tiếp tục tăng giá sau khi đã có quá trình điều chỉnh ngắn hạn dưới ngưỡng kháng cự tại vùng giá 75. Thanh khoản CTD trong những phiên gần đây đang có chiều hướng tăng dần. Các chỉ báo kỹ thuật hầu hết đang ủng hộ cho trạng thái tích cực của cổ phiếu. Chỉ báo RSI vẫn chưa chạm vùng quá mua nên đã tăng có thể được duy trì trong ngắn hạn. Ngưỡng kháng cự gần nhất của CTD nằm tại ngưỡng 90. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu ở khu vực 77-78 với mục tiêu chốt lãi nằm tại vùng giá xung quanh 95, cần nhắc cắt lỗ nếu mốc 72 bị xuyên thủng.



Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

VRG – CTCP Phát triển Đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam – Tích cực

VRG là một trong những cổ phiếu smallcap đang ở trong trạng thái tăng giá tích cực từ đầu tháng 4 đến nay. Thanh khoản VRG trong những phiên gần đây đang có chiều hướng tăng dần. Các chỉ báo xu hướng hiện đều ở trong trạng thái tích cực. Chỉ báo động lượng RSI hiện đã ở trong vùng quá mua nên có thể xuất hiện sự điều chỉnh trong ngắn hạn. Ngưỡng kháng cự gần nhất của VRG nằm tại mốc 20. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại khu vực xung quanh 16 với mục tiêu chốt lãi tại ngưỡng 24, cân nhắc cắt lỗ khi mốc 14.5 bị xuyên thủng.



DGW – CTCP Thế Giới Số – Tích cực

DGW là một trong những cổ phiếu midcap đang ở trong trạng thái tăng giá tích cực sau khi có sự điều chỉnh ngắn hạn từ vùng giá 32.5 về ngưỡng hỗ trợ 27.5. Thanh khoản DGW trong những phiên gần đây đang có chiều hướng giảm dần. Các chỉ báo xu hướng hiện đều ở trong trạng thái tích cực. Chỉ báo động lượng RSI vừa rời khỏi vùng quá mua nên có thể xuất hiện sự điều chỉnh trong ngắn hạn. Ngưỡng hỗ trợ gần nhất của DGW nằm tại mốc 40. Nhà đầu tư có thể mua nếu cổ phiếu dãn sâu hơn về tại khu vực xung quanh 38 với mục tiêu chốt lãi tại ngưỡng 45, cân nhắc cắt lỗ khi mốc 35 bị xuyên thủng.



Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

VNM – CTCP Sữa Việt Nam – Tích lũy

VNM là một trong những cổ phiếu largecap đang ở trong trạng thái đi ngang tích lũy sau khi đã có sự điều chỉnh ngắn hạn từ vùng giá 125 về ngưỡng hỗ trợ 110. Thanh khoản trong những phiên gần đây của cổ phiếu đang có chiều hướng giảm dần. Các chỉ báo kỹ thuật hiện đang chưa có được sự đồng nhất trong trạng thái. Ngưỡng kháng cự gần nhất của cổ phiếu nằm tại mốc 115. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu nếu VNM điều chỉnh trở về khu vực 111-112. Chốt lời khi cổ phiếu tiếp cận ngưỡng 127 và cắt lỗ nếu mốc 106 bị xuyên thủng.



VCS – CTCP Vicostone – Tích lũy

VCS là một trong những cổ phiếu midcap đang ở trong trạng thái tích lũy sau khi đã có sự điều chỉnh ngắn hạn từ vùng giá 70 về ngưỡng hỗ trợ 60. Thanh khoản VCS trong những phiên gần đây đang có chiều hướng giảm dần. Các chỉ báo kỹ thuật hiện đang nghiêng về trạng thái tiêu cực. Chỉ báo động lượng RSI hiện vẫn đang ở dưới giá trị 50 nên xu hướng đi ngang có thể được duy trì trong ngắn hạn. Ngưỡng kháng cự gần nhất của VCS nằm tại mốc 65. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại khu vực xung quanh 62 với mục tiêu chốt lời tại ngưỡng 75, cân nhắc cắt lỗ khi mốc 59 bị xuyên thủng.





TRỢ LÝ THÔNG MINH iBROKER

Nhanh chóng, chính xác, chuyên sâu

BSC ibroker là dịch vụ 24/7 cung cấp cho khách hàng để hỗ trợ tra cứu thông tin, phân tích dữ liệu thị trường, dữ liệu cổ phiếu và đưa ra các tư vấn khuyến nghị đầu tư. BSC iBroker không thay thế khách hàng trong việc ra quyết định giao dịch; khách hàng nên xem xét BSC iBroker như một nguồn thông tin tham khảo.



Trợ lý phân tích định lượng (kim): gồm các chức năng tư vấn cổ phiếu dựa trên phân tích dữ liệu giá và khối lượng giao dịch, tư vấn tín hiệu mua/bán cổ phiếu trong phiên; tra cứu biến động dòng tiền theo các nhóm ngành thị trường; tra cứu tin tức báo chí,...



Trợ lý phân tích cơ bản (mộc): có chức năng phân tích các chỉ tiêu tài chính cơ bản của từng mã cổ phiếu ở kỳ hiện tại, so sánh với chỉ tiêu tài chính trung bình ngành và trung bình toàn thị trường.



Trợ lý báo cáo phân tích (thủy): Có chức năng tra cứu danh sách và nội dung các báo cáo cập nhật doanh nghiệp, phân tích ngành và doanh nghiệp của các chuyên viên phân tích BSC.

Sử dụng iBroker tại đây
Bản công bố rủi ro

[Link](#)
[Link](#)

Hướng dẫn sử dụng
Video hướng dẫn sử dụng

[Link](#)
[Link](#)

Báo cáo cập nhật trên iBroker trong tuần

Mã gõ báo cáo	Ngày	Nội dung tóm tắt
Express CTD 2020Q3	7/1/2020	Khuyến nghị MUA; Giá mục tiêu 100835; Giá tại Publish 74400 Dự báo KQKD: BSC dự báo KQKD CTD 2020 với DT và LNST ước đạt lần lượt là 16,846 tỷ đồng (-29% YoY) và 611 tỷ đồng (-14% YoY), tương đương EPS fw là 7,432 đ/cp - PE fw = 10x; BVPS fw=118,629 đ/cp – PB fw= 0.63x.
Express C4G 2020Q2	6/29/2020	Khuyến nghị THEO DÕI; Giá mục tiêu ; Giá tại Publish 7200 Dự báo KQKD: Kế hoạch 2020: Kế hoạch DT và LNST lần lượt 3,050 tỷ (+30% YoY) và 200 tỷ (+116% YoY), tổng sản lượng là 3,000 tỷ đồng. C4G chia cổ tức năm 2020 là 15%. Cập nhật KQKD: Lũy kế tới tháng 6, tổng dự án đang có của C4G đạt 5,200 tỷ đồng bao gồm cả ký mới trong 2020, trong đó một số dự án trọng điểm triển khai trong năm nay bao gồm: Đường Vành đai phía Tây 2 TP Đà Nẵng – Gói thầu 06OFID.EX, Cao tốc Bắc nam đoạn Cam Lộ - La Sơn – Gói thầu số 9, Hàm chui Nguyễn Bản Linh – Gói thầu số 1 và Cải tạo nút giao thông phía tây cầu Trần Thị Lý.
Express KBC 2020Q2	6/29/2020	Dự báo KQKD: Kế hoạch năm 2020, KBC đặt ra 2 kịch bản (1) Phương án khả quan: tổng doanh thu 3,200 tỷ đồng (tương đương 2019), lợi nhuận sau thuế 816 tỷ đồng (-21% yoy) (2) Phương án tích cực: doanh thu dự kiến 3,600 tỷ đồng (+12% yoy), lợi nhuận sau thuế 1,000 tỷ đồng (-4% yoy). Nguồn vốn: tập đoàn dự kiến vay tín dụng hoặc phát hành trái phiếu khoảng 1,500 – 2,000 tỷ đồng để đầu tư các dự án cũ, mới và bổ sung nguồn vốn kinh doanh.
Express SJS 2020Q2	6/12/2020	Khuyến nghị THEO DÕI; Giá mục tiêu ; Giá tại Publish 22000 Catalyst: Tổng Công ty Sông Đà có kế hoạch thoái toàn bộ vốn tại SJS. Công ty cho biết hiện đang triển khai rất tích cực, tuy nhiên tại ĐHCĐ không chia sẻ thêm thông tin chi tiết. Theo như chia sẻ trong lần gặp trước đây thì thời điểm dự kiến hoàn tất thoái vốn là Q2/2020.
Express HT1 2020Q2	6/12/2020	Khuyến nghị THEO DÕI; Giá mục tiêu 13450; Giá tại Publish 13700 Dự báo KQKD: BSC dự báo doanh thu thuần năm 2020 của HT1 đạt 8,387 tỷ đồng (-5.1% yoy) với giá định sản lượng xi măng tiêu thụ đạt 7 triệu tấn (-3% yoy), giá bán bình quân giảm 2% yoy. Giá định giá than giảm 7% yoy, điện (-1% yoy do chính sách hỗ trợ giá điện từ Chính phủ trong Q2/2020), giá các nguyên vật liệu khác giữ nguyên, biên LNG được dự báo giảm từ 17.7% về 16.9%. LNST đạt 692 tỷ (-6.5% yoy), tương đương với EPS = 1,632 đồng/CP (giá định trích quỹ KTYPL 10%).

Cập nhật Hiệu suất Danh mục i-Invest

* Danh mục đáng chú ý trong tuần: Theme_Stay-at-home_1.8%

Danh mục	Hiệu suất danh mục						Độ lệch chuẩn
	Ngày	Tuần	Tháng	Quý	Nửa năm	Năm	
Chủ đề (Click để xem báo cáo)	8/25 danh mục Chủ đề có mức hiệu suất ngày tốt hơn VNINDEX						
Stay-at-home	-1.3%	1.8%	4.0%	4.0%	4.0%	8.8%	17.9%
Vật liệu Xây dựng	0.8%	1.7%	4.4%	4.4%	4.4%	2.3%	20.8%
Hàng tiêu dùng	-1.1%	1.7%	4.7%	4.7%	4.7%	0.8%	20.0%
Lãi suất giảm	-0.4%	1.5%	5.4%	5.4%	5.4%	2.2%	19.7%
Xây dựng	0.5%	0.9%	5.0%	5.0%	5.0%	-2.8%	19.5%
Bất động sản Khu công nghiệp	-0.4%	0.3%	4.7%	4.7%	4.7%	5.5%	26.2%
FTSE Việt Nam	0.7%	0.2%	2.2%	2.2%	2.2%	-8.8%	17.1%
MSCI frontier 100 Việt Nam	0.7%	0.2%	2.9%	2.9%	2.9%	-10.1%	16.1%
Ngành Dược	0.6%	0.0%	1.8%	1.8%	1.8%	-6.8%	18.3%
Cổ tức cao - Thanh khoản tốt	1.0%	0.0%	1.9%	1.9%	1.9%	6.4%	15.8%
Nước & Năng lượng	1.0%	-0.4%	2.7%	2.7%	2.7%	-8.1%	16.9%
Cổ phiếu cơ sở Chứng quyền	0.5%	-0.6%	2.4%	2.4%	2.4%	-10.2%	18.1%
BDS & Khu công nghiệp	0.7%	-0.6%	2.2%	2.2%	2.2%	-7.5%	17.9%
Top 10 cổ phiếu VN30	1.4%	-0.7%	3.0%	3.0%	3.0%	-15.4%	16.8%
Đầu tư công	0.5%	-1.0%	3.2%	3.2%	3.2%	-2.7%	20.3%
Bảo hiểm & Chứng khoán	-0.3%	-1.3%	2.6%	2.6%	2.6%	-3.4%	22.3%
Chiến tranh thương mại	-0.2%	-1.4%	1.8%	1.8%	1.8%	-10.5%	18.6%
VN Diamond	0.2%	-1.5%	2.3%	2.3%	2.3%	-14.8%	19.8%
VN FinSelect	0.4%	-1.6%	2.5%	2.5%	2.5%	-8.1%	19.9%
Cổ phiếu hết room ngoại	0.3%	-1.6%	2.3%	2.3%	2.3%	-12.7%	19.6%
Cổ phiếu đầu ngành tài chính	0.4%	-1.6%	2.8%	2.8%	2.8%	-8.6%	21.3%
Corona Avengers	-0.1%	-1.7%	1.8%	1.8%	1.8%	-3.0%	22.1%
Ngân Hàng	0.0%	-1.7%	2.4%	2.4%	2.4%	-6.5%	23.2%
Tăng trưởng - định giá hấp dẫn	0.0%	-1.8%	2.2%	2.2%	2.2%	-13.9%	21.6%
Dầu khí	0.5%	-2.5%	1.6%	1.6%	1.6%	-22.4%	25.2%

Mục tiêu	2/9 danh mục Mục tiêu có mức hiệu suất ngày tốt hơn VNINDEX						
S11	0.2%	0.7%	2.2%	2.2%	2.2%	0.2%	18.9%
L11	0.9%	-0.2%	2.4%	2.4%	2.4%	-8.0%	17.8%
M22	0.5%	-0.5%	2.1%	2.1%	2.1%	-3.5%	19.0%
L22	1.1%	-0.9%	2.5%	2.5%	2.5%	-7.9%	20.1%
M31	0.3%	-1.1%	2.0%	2.0%	2.0%	-9.5%	21.4%
M12	0.3%	-1.2%	1.7%	1.7%	1.7%	-8.4%	20.0%
L32	0.1%	-1.4%	2.7%	2.7%	2.7%	-9.3%	21.2%
S32	0.1%	-1.6%	2.3%	2.3%	2.3%	-16.6%	22.6%
S21	0.4%	-2.1%	1.9%	1.9%	1.9%	-10.4%	20.1%

Khẩu vị Rủi ro	1/3 danh mục Khẩu vị Rủi ro có mức hiệu suất ngày tốt hơn VNINDEX						
MID1	0.3%	1.4%	4.6%	4.6%	4.6%	5.0%	17.6%
HIGH3	0.1%	-0.2%	2.8%	2.8%	2.8%	-2.1%	19.4%
LOW1	0.7%	-0.9%	1.9%	1.9%	1.9%	-6.3%	17.3%

INDEX							
VNINDEX	0.6%	-0.5%	2.7%	2.7%	2.7%	-11.8%	17.0%
VN30INDEX	0.5%	-0.7%	2.5%	2.5%	2.5%	-10.1%	17.6%

*Hiệu suất danh mục sử dụng dữ liệu thật theo đúng kỳ tái cân bằng của danh mục.

Tham chiếu chỉ số VNINDEX

Danh mục	Tổng số	Ngày		Tuần		Tháng	
		Thắng	Thua	Thắng	Thua	Thắng	Thua
Chủ đề	25	8	17	11	14	10	15
Mục tiêu	9	2	7	3	6	0	9
Rủi ro	3	1	2	2	1	2	1

*Để xem chi tiết danh mục xin vui lòng đăng nhập vào BSC i-Invest theo đường link:
Vũ Quốc Khánh

<https://invest.bsc.com.vn/#/login>
khanhvq@bsc.com.vn

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: Bloomberg: RESP BSCV <GO>

